

Số: /2018/QĐST- HNGĐ

Sơn Tây, ngày 23 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 295/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018, giữa: anh Lương Văn M, sinh năm 1990; HKTT: xóm C, xã N, huyện T, tỉnh B và chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1995; HKTT: số X phố C, phường S, Thị xã S, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 15 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn M và chị Nguyễn Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: anh M và chị H có 01 con chung là Lương Minh K, sinh ngày 02/7/2012. Giao cho anh M nuôi con sau khi ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con đối với chị H cho đến khi các bên có yêu cầu mới. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về con riêng: chị H có 01 con riêng là Dương Ngọc L, sinh ngày 03/6/2017 (theo giấy chứng sinh của bệnh viện đa khoa Đ – quận G, Thành phố H). Giao cho chị H nuôi cháu L.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Lương Văn M tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0007676 ngày 07/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, hoàn trả anh M 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trở hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. S;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY – HÀ NỘI
THẨM PHÁN**

Bùi Thị Tú